TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 172/2017/QĐST- HNGĐ	*Tp. Ninh Bình, ngày 09 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 278/2017/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Phạm Văn H,** sinh năm 1983;

Địa chỉ: Đường HBT, phố ĐP, phường NB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: **Chị Trần Thị Thu H,** sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: Đường HBT, phố ĐP, phường NB, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã QL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn H và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về con chung*: Anh Phạm Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Tuấn M, sinh ngày 08/11/2012, kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Anh

H không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng cho con nên không xem xét giải quyết. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con chung.

b. *Về tài sản chung và công nợ chung:* Anh H và chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

c. *Về án phí ly hôn*: Anh Phạm Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000638 ngày 03/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình; Hoàn trả lại cho anh Phạm Văn H số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND. TPNB;*
- *Chi cục THA TPNB;*
- *UBND phường NB;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn./.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Sâm